

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11/2015/QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày 06 tháng 02 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về thu phí qua cầu Thanh Mỹ - Mỹ Lợi B,
huyện Tháp Mười (Dự án B.O.T)

SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐỒNG THÁP

ĐẾN

Số:.....

Ngày:.....

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và Lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2014/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định khung mức thu, chế độ thu, nộp đối với các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về thu phí qua cầu Thanh Mỹ - Mỹ Lợi B, huyện Tháp Mười.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký; thay thế Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quy định về thu phí qua cầu Thanh Mỹ - Mỹ Lợi B, huyện Tháp Mười (Dự án B.O.T).

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT/TU, TT/HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Đồng Tháp;
- CT, các PCT/UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH-NSương

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Châu Hồng Phúc
Châu Hồng Phúc

QUY ĐỊNH

**Về thu phí qua cầu Thanh Mỹ - Mỹ Lợi B, huyện Tháp Mười
(Dự án B.O.T)**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND
ngày 06 tháng 02 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Người và các phương tiện tham gia giao thông đường bộ khi qua cầu Thanh Mỹ - Mỹ Lợi B, huyện Tháp Mười, kể cả người và phương tiện nước ngoài.

Điều 2. Đối tượng được miễn

1. Xe cứu thương; cứu hỏa; xe máy nông nghiệp, lâm nghiệp; xe hộ đê; xe làm nhiệm vụ khẩn cấp về chống lụt bão; xe chuyên dùng phục vụ cho quốc phòng, an ninh; đoàn xe đưa tang; đoàn xe có xe hộ tống, dẫn đường; xe làm nhiệm vụ vận chuyển thuốc men, máy móc, thiết bị, vật tư, hàng hóa đến những nơi bị thảm họa hoặc vùng có dịch bệnh; xe cứu hộ, cứu nạn; các phương tiện tham gia giao thông đường bộ có vé "phí đường bộ toàn quốc".

2. Thương, bệnh binh hoặc thân nhân điều khiển phương tiện xe mô tô chở thương, bệnh binh; học sinh; trẻ em dưới 10 tuổi. Khi qua cầu, các trường hợp này phải xuất trình các giấy tờ (bản chính hoặc bản sao có chứng thực) cần thiết như: thẻ thương binh, bệnh binh hoặc giấy chứng nhận đối với thương binh, bệnh binh; thẻ học sinh hoặc giấy chứng nhận của nhà trường đối với học sinh; giấy khai sinh đối với trẻ em.

Điều 3. Đối tượng mua vé tháng

1. Đối tượng áp dụng: giáo viên, cán bộ, công chức, viên chức thuộc các đơn vị hành chính sự nghiệp, Đảng, đoàn thể, lực lượng vũ trang.

2. Thời gian áp dụng: vé tháng được phát hành trong tháng, kể từ ngày 01 đến ngày kết thúc tháng theo thời hạn ghi trên vé, không phân biệt thời gian ban ngày hay ban đêm.

Chương II
MỨC THU, QUẢN LÝ VÀ CHỨNG TỪ THU PHÍ

Điều 4. Mức thu

Số TT	Đối tượng chịu phí	Đơn vị tính	Mức thu
I	Vé lượt		
1	Người đi bộ	(đồng/vé/lượt)	1.000
2	Xe đạp, xe đạp điện , xe đẩy tay	(đồng/vé/lượt)	1.500
3	Xe mô tô, xe gắn máy, xe điện 02 bánh và các loại xe tương tự	(đồng/vé/lượt)	2.500
4	Xe ô tô đến 04 chỗ ngồi	(đồng/vé/lượt)	15.000
5	Xe ô tô trên 04 chỗ đến dưới 15 chỗ	(đồng/vé/lượt)	20.000
6	Xe tải có tải trọng từ 04 tấn đến 08 tấn	(đồng/vé/lượt)	25.000
II	Vé tháng		
1	Xe đạp, xe đạp điện	đồng/vé/tháng	15.000
2	Xe mô tô, xe gắn máy, xe điện 02 bánh và các loại xe tương tự	đồng/vé/tháng	20.000

Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, không thu phí đối với người đi bộ.

Điều 5. Quản lý, thu, nộp và sử dụng tiền phí

1. Việc quản lý và sử dụng tiền phí thu được thực hiện theo quy định tại Điều 11, Điều 12, Điều 13 và Điều 17 Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành pháp lệnh phí, lệ phí; khoản 5 Điều 1 Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP; Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí; Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC.

2. Phí qua cầu Thanh Mỹ - Mỹ Lợi B là doanh thu hoạt động của Chủ đầu tư. Chủ đầu tư thu phí có nghĩa vụ kê khai, nộp, quyết toán thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và thực hiện hoạch toán kết quả kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật.

3. Sau 17 năm 05 tháng (mười bảy năm, năm tháng) kể từ ngày triển khai thu phí, Chủ đầu tư phải chuyển giao cầu Thanh Mỹ - Mỹ Lợi B cho Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười quản lý.

Điều 6. Trách nhiệm của Chủ đầu tư trong việc thu phí

1. Thực hiện thông báo công khai (kể cả niêm yết tại nơi bán vé) về đối tượng, mức thu và thủ tục thu, nộp phí.
2. Tổ chức các điểm bán vé theo đúng quy định, bố trí tại nơi thuận tiện cho người điều khiển phương tiện giao thông và tránh ùn tắc giao thông.
3. Tổ chức kiểm soát chặt chẽ các phương tiện qua trạm thu phí theo quy định hiện hành.

Điều 7. Đăng ký, kê khai và sử dụng chứng từ thu phí

1. Trong thời hạn chậm nhất là 30 ngày trước ngày bắt đầu thu phí, Chủ đầu tư thu phí phải đăng ký việc thu phí với Chi cục Thuế huyện Tháp Mười về địa điểm đặt trạm thu phí, loại vé và số lượng vé thu phí cần sử dụng.

Định kỳ, hàng tháng phải kê khai số tiền phí đường bộ thu được, số phải nộp Ngân sách Nhà nước (tiền thuế) và nộp tờ khai cho Chi cục Thuế huyện Tháp Mười trong 05(năm) ngày đầu của tháng tiếp theo. Việc kê khai phải thực hiện đầy đủ, đúng mẫu tờ khai và chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu kê khai theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thực hiện chế độ kế toán và quyết toán phí đường bộ theo quy định.

a) Quản lý, sử dụng vé thu phí qua cầu và các chứng từ liên quan theo đúng chế độ quản lý hóa đơn, chứng từ do Bộ Tài chính quy định;

b) Cung cấp đủ tài liệu, sổ sách, hóa đơn, chứng từ kế toán liên quan đến việc quản lý phí, thuế theo yêu cầu của cơ quan Thuế.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý thực hiện công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định về việc thu phí đúng theo quy định.

Điều 9. Cơ quan Thuế nơi phát sinh phí có trách nhiệm cung cấp các biểu mẫu, chứng từ, biên lai thu, vé thu và hướng dẫn cho các đối tượng được thu phí sử dụng chứng từ thu phí; phối hợp Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện hoặc Ủy ban nhân dân xã nơi tổ chức thu phí kiểm tra, đôn đốc các đối tượng được thu phí thực hiện chế độ thu, nộp đúng theo quy định hiện hành.

Điều 10. Tổ chức, cá nhân vi phạm về quản lý, thu, nộp, sử dụng tiền phí sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

R

Điều 11. Sở Tài chính có trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Châu Hồng Phúc

Châu Hồng Phúc